

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MÓNG CÁI
TỈNH QUẢNG NINH

Bản án số: 54/2025/HS-ST

Ngày: 20/5/2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Thanh Huệ**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Lê Thị Thu Anh**

Ông Nguyễn Văn Giang

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Lục Thanh Hương**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** Ông **Phạm Vương Đại Minh**, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2025/TLST- HS ngày 26 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Đồng Văn H (tên gọi khác: không); sinh ngày: 23/12/1988, tại quận Kiến An, thành phố Hải Phòng;

Nơi cư trú: số nhà 17/9/468, quận K, thành phố H; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đồng Văn B và bà Đinh Thị L; vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: ngày 11/11/2022, bị Tòa án nhân dân quận D, thành phố H áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện ma túy bắt buộc, đến 15/8/2024, trở về địa phương; bị bắt quả tang ngày 09/01/2025, hiện tạm giam tại Phân trại khu vực giam giữ Móng Cái- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh - có mặt.

Người chứng kiến: Chị **Dương Thị Lan**, sinh năm 1964- vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 40 phút ngày 09/01/2025, tại khu vực thuộc khu 8, phường H, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, Đoàn Biên phòng H - Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Ninh phát hiện, bắt quả tang Đồng Văn H có hành vi tàng trữ phép chất ma túy. Vật

chứng thu giữ tại túi quần phía trước bên trái của Hộp 01 bao thuốc Thăng Long màu đỏ, bên trong có 01 túi nilon màu trắng, chứa chất tinh thể màu trắng dạng cục; 01 túi nilon màu trắng, chứa 15 viên nén màu hồng; 02 gói giấy bạc, bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột màu trắng; 04 điều thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long.

Tại Bản kết luận giám định số 67/KL-KTHS ngày 11/01/2025, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: chất tinh thể màu trắng dạng cục có trong 01 túi nilon (ký hiệu M1), gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 5,037 gam; 15 viên nén màu hồng có trong 01 túi nilon (ký hiệu M2), gửi giám định là ma túy, loại MDMA và Ketamine, tổng khối lượng là 5,325 gam; chất bột màu trắng có trong 02 gói giấy bạc (ký hiệu M3, M4), gửi giám định là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng là 0,225 gam; 04 điều thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long (ký hiệu từ M5 đến M8), gửi giám định, không tìm thấy chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 2524/KL-KTHS ngày 27/3/2025, của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: hàm lượng chất ma túy MDMA và Ketamine có trong mẫu chất bột màu hồng (ký hiệu M2), gửi giám định lần lượt là 36,12% và 3,31%. Khối lượng MDMA và Ketamine lần lượt là 1,92339 gam và 0,1762575 gam.

Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định 19 ngày 02/02/2018 của Chính phủ: tỷ lệ phần trăm về khối lượng ma túy, loại Heroine là 4,5%; MDMA là 38,4678% và Ketamine là 26,0662875%. Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng ma túy là 69,034%. Như vậy, tổng khối lượng ma túy thu giữ của Đồng Văn Hợp là 0,225 gam Heroine, 1,923 gam MDMA và 5,213 gam Ketamine.

Quá trình điều tra, Đồng Văn H khai nhận: khoảng 08 giờ 30 phút ngày 09/01/2025, Hợp ngồi uống nước tại quán gần bến xe khách Miền tây thuộc quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, thì gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ), qua nói chuyện người đàn ông rủ H đi làm công việc dọn kho cùng, H đồng ý. Sau đó, người đàn ông rủ H sử dụng ma túy Heroine, nên H đi ra hiệu thuốc gần đó mua 01 xi lanh và 01 lọ nước cất, rồi quay lại quán. Lúc này, người đàn ông lấy 01 gói giấy bạc từ trong 01 bao thuốc Thăng Long màu đỏ ra, rồi cả hai đi ra bãi đất trống. Tại đây, người đàn ông đổ một phần ma túy Heroine trong gói giấy bạc vào xi lanh pha với nước cất, rồi cả hai cùng nhau sử dụng. Sau khi sử dụng xong, người đàn ông gói số ma túy còn lại và cho vào trong bao thuốc lá, lúc này H nhìn thấy bên trong bao thuốc lá có 02 gói giấy bạc, 01 túi nilon chứa nhiều viên nén màu hồng, 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng và vài điều thuốc lá. H biết đều là ma túy, nhưng chỉ biết 02 gói giấy bạc chứa ma túy Heroine, còn lại không rõ là những loại ma túy gì. Tiếp đó, người đàn ông đưa bao thuốc chứa ma túy cho H và bảo H cầm theo để đến tối sử dụng. H cầm bao thuốc chứa ma túy, cất vào trong túi quần phía trước bên trái của H, rồi cả hai bắt xe taxi (không nhớ hãng taxi và biển số) đi ra thành phố Móng Cái. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến quán nước ở đường Đông Trì thuộc khu 8, phường H, thành phố M, người đàn ông bảo H ngồi ở quán uống nước, đợi để đi lấy chìa khóa kho. Sau đó, người đàn ông bắt xe ôm đi đâu không rõ, một lúc sau thì H bị Tổ công tác Bộ đội Biên phòng kiểm tra phát hiện, bắt giữ.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Người chứng kiến bà Dương Thị Lan trong quá trình điều tra có lời khai thể hiện như nội dung vụ án.

Bản Cáo trạng số: 1208/CT - VKSMC ngày 24/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo *Đổng Văn H* về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án và quá trình điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị với Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo *Đổng Văn H* từ 36 (ba mươi sáu) tháng đến 42 (bốn mươi hai) tháng tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/01/2025.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng và xử lý vật chứng:

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: mẫu vật được hoàn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói.

Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định bị cáo có tội. Đánh giá nội dung Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 09/01/2025; các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; lời khai của chứng kiến; trên cơ sở kết luận giám định số 67/KL-KTHS ngày 11/01/2025, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và Bản kết luận giám định số 2524/KL-KTHS ngày 27/3/2025, của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: hồi 14 giờ 40 phút ngày 09/01/2025, tại khu 8, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, *Đổng Văn H* có hành vi tàng trữ trái phép 0,225 gam ma túy, loại Heroine; 1,923 gam ma

túy, loại MDMA và 5,213 gam ma túy, loại Ketamine, mục đích để sử dụng, bị Đoàn Biên phòng Hải Hòa - Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Ninh phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như vậy, quan điểm truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái là có căn cứ pháp lý.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, an ninh xã hội ở địa phương. Đây còn là nguyên nhân gây các loại tội phạm khác, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Mặc dù nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy của bản thân bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi. Vì vậy, cần xử lý nghiêm và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, mới có thể cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên bị cáo có 01 (một) tiền sự: ngày 11/11/2022, bị Tòa án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện ma túy bắt buộc, đến 15/8/2024, trở về địa phương, bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân, mà nay lại tiếp tục phạm tội, nên cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý tài sản, vật chứng vụ án:

- Mẫu vật được hoàn lại sau giám định kèm theo kết luận giám định số 67/KL-KTHS ngày 11/01/2025, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và Bản kết luận giám định số 2524/KL-KTHS ngày 27/3/2025, của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an, được niêm phong theo đúng quy định, là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và toàn bộ vỏ bao gói. Nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với người đàn ông, theo Hợp khai là người đã cho Hợp sử dụng ma túy và còn đưa ma túy cho Hợp, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào: điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Đồng Văn H** 36 (*ba mươi sáu*) tháng tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 09/01/2025.

2. Về xử lý tài sản, vật chứng vụ án:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: mẫu vật được hoàn lại sau giám định kèm theo kết luận giám định số 67/KL-KTHS ngày 11/01/2025, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và Bản kết luận giám định số 2524/KL-KTHS ngày 27/3/2025, của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an được niêm phong theo đúng quy định và toàn bộ vỏ bao gói.

(Vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Móng Cái quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 89/2025/THA, ngày 28/4/2025).

3. Về nghĩa vụ chịu án phí:

Căn cứ: khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo *Đồng Văn H* phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ: khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Huệ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh; VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh;
- Phân trại khu vực giam giữ Móng Cái- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Phòng HSNV PV06 Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ****Đỗ Thị Thanh Huệ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Công an Tp Móng Cái;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự;
- Cơ quan Thi hành án Dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thanh Huệ

